

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 01/2023/LĐ-ST

Ngày: 14/9/2023

*“V/v: Tranh chấp về xử lý kỷ
luật theo hình thức buộc thôi
việc”*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lưu Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Hoà

2. Bà Nguyễn Thị Viết Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Giang Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hường – Kiểm sát viên.

Từ ngày 11 tháng 9 năm 2023 đến ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 05/2023/TLST-LĐ ngày 26/4/2023 về việc *“Tranh chấp về xử lý kỷ luật theo hình thức buộc thôi việc”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2023/QĐST-DS ngày 18 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thanh H – sinh năm 1983

Địa chỉ: khu phố C, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Vũ Tuấn H1 – Luật sư, Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh

2. Bị đơn: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B.

Địa chỉ: KDC B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện theo pháp luật của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B: Ông Phan Công T – Phó Giám đốc phụ trách

Đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Huỳnh Hải C – Phó trưởng phòng phụ trách hành chính tổng hợp.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chi nhánh Văn phòng Đ.

Đại diện theo pháp luật của Chi nhánh Văn phòng Đ: Ông Phan Thành L – Phó giám đốc phụ trách.

Tại phiên tòa có mặt bà H, ông C, ông H1. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo hôn khôi kiện ngày 20/4/2023 vào trong quá trình giải quyết vụ án cưỡng chế tái phân tỏa sở hữu, nguyên hôn nhân trình bày:

Tháng 5/2005, bà H được nhận vào làm việc tại Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Đến tháng 7/2015 thành lập Chi nhánh Văn phòng Đ và bà H được phân công làm việc tại cơ quan này. Tháng 6/2020 bà H thi viên chức, đến ngày 01/7/2020 ký hợp đồng làm việc không xác định thời hạn số 95/HĐLV với Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B.

Tháng 2/2022, bà H bị truy tố theo Cáo trạng số 23/CSKT-04 ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết. Ngày 21/02/2022, tại Bản án số 21/2022/HSST, bà H bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết tuyên 18 tháng tù treo, trong bản án có ghi hình phạt bổ sung: “Cấm bị cáo Lê Thị Thanh H làm các công việc có liên quan đến lĩnh vực đất đai cung cấp thông tin xác định nghĩa vụ tài chính trong lĩnh vực đất đai thời gian 01 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật”.

Từ ngày có bản án, bà H được phân công việc làm là Sao, tách hồ sơ sau khi viên chức văn thư đóng dấu, vào sổ chuyển thông tin và scan hồ sơ hành chính của công dân nên không làm công việc liên quan đến hình phạt bổ sung tại Bản án số 21/2022/HSST ngày 21/2/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Tuy nhiên, sau 01 thời gian thì bà H nhận được Quyết định buộc thôi việc số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B.

Theo bà H việc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B, ban hành quyết định xử lý kỷ luật bà H với hình thức “Buộc thôi việc” là không thỏa đáng và không phù hợp với quy định của pháp luật, vì:

1. Thành phần tham dự trong cuộc Họp xét kỷ luật không đúng quy định.
2. Lý do tại Quyết định buộc thôi việc số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B là không đúng với hành vi của bà H.
3. Cùng 01 hành vi vi phạm lại bị xử lý kỷ luật 02 lần, việc xử lý kỷ luật vượt quá thời hạn, cũng như trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật không đúng.
4. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B không mời bà H tham dự cuộc họp để bà có ý kiến phản hồi về việc bị xử lý kỷ luật, việc ban hành Quyết định buộc thôi việc kéo dài quá thời hạn theo luật định.

Nay bà H yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

1. Hủy Quyết định buộc thôi việc số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B và buộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B nhận bà H trở lại làm việc

2. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B phải bồi thường thiệt hại do bà H không được bố trí công việc và không được nhận lương từ tháng 8/2022 cho đến khi vụ án được giải quyết xong, gồm các khoản:

- Tiền lương từ tháng 8/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm.
- Đóng các khoản tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn Văn Phòng Đăng ký đất đai tỉnh B là ông Huỳnh Hải C trình bày:

Bà Lê Thị Thanh H là viên chức Chi nhánh Văn phòng Đ thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B, được tuyển dụng và bố trí vào chức danh nghề nghiệp địa chính viên hạng III, với công việc kiểm tra hồ sơ đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất tại Việt Nam; Quản lý, lưu trữ hồ sơ địa chính; chỉnh lý biến động đất đai, lập hồ sơ địa chính. Thực hiện công tác giao dịch bảo đảm về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất. Vận hành cơ sở dữ liệu đất đai. Thống kê, kiểm kê đất đai. Thực hiện công tác Quản trị mạng. Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ.

Trong quá trình làm việc bà Lê Thị Thanh H phạm tội hình sự tại vị trí việc làm được phân công, nên tại Bản án số 21/2022/HS-ST ngày 21/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, “xử phạt bà Lê Thị Thanh H 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/02/2022). Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Lê Thị Thanh H làm các công việc có liên quan đến lĩnh vực cung cấp thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính trong lĩnh vực đất đai thời hạn 01 năm”.

Do bà Lê Thị Thanh H phạm tội hình sự nên Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh đã áp dụng hình thức kỷ luật “Buộc thôi việc” theo khoản 2, Điều 19, Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức.

Việc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B ban hành Quyết định số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022, với hình thức kỷ luật buộc thôi việc đối với bà Lê Thị Thanh H, do vi phạm pháp luật về quản lý đất đai, quy hoạch đô thị tại địa bàn thành phố P là đúng thẩm quyền, nhưng về trình tự, thủ tục và lý do thì chưa đúng theo quy định của pháp luật, vì vậy bà Lê Thị Thanh H khởi kiện huỷ Quyết định số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B là có cơ sở để xem xét, nên đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định pháp luật để giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chi nhánh Văn phòng Đ trình bày:

Chi nhánh Văn phòng Đ, thống nhất với quan điểm trình bày của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B và đề nghị Toà án xem xét giải quyết vụ án theo đúng quy định pháp luật.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, những người tham gia tố tụng đã chấp hành cơ bản đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu “Tranh chấp về xử lý kỷ luật theo hình thức buộc thôi việc” của bà Lê Thị Thanh H đối với Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B.

Xác định Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật đối với bà Lê Thị Thanh H

Hủy Quyết định buộc thôi việc số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B đối với bà Lê Thị Thanh H, bằng hình thức Buộc thôi việc và tiếp nhận bà Lê Thị Thanh H trở lại làm việc.

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B có nghĩa vụ trả tiền lương cho bà H trong những ngày không làm việc từ ngày 19/8/2022 đến ngày 14/9/2023, số tiền là 53.288.544 đồng và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà H kể từ ngày 19/8/2022 với mức lương 4.961.700 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của bà Lê Thị Thanh H xác định đây là vụ án dân sự “Tranh chấp về xử lý kỷ luật theo hình thức buộc thôi việc”. Bị đơn có trụ sở tại KDC B, phường X, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, theo quy định tại khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B: Theo quy định tại khoản 3 Điều 48 Luật viên chức năm 2010 quy định “Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ, cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện quản lý viên chức hoặc phân cấp thực hiện các nội dung quản lý quy định tại khoản 1 Điều này cho đơn vị sự nghiệp công lập được giao quản lý”, căn cứ vào Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 29/6/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh B “Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức biên chế và mối quan hệ công tác của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B”; Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của Chủ tịch

UBND tỉnh B “Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức biên chế và mối quan hệ công tác của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B” và Quy chế làm việc ban hành kèm theo Quyết định số 293/QĐ-STNMT ngày 07/10/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B, thì các chế độ tiền lương, đóng các khoản tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chính sách đãi ngộ, chế độ đào tạo, bồi dưỡng viên chức đối với bà H do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện. Do đó, việc khởi kiện của nguyên đơn không làm phát sinh quyền lợi, nghĩa vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B nên Tòa án không đưa cơ quan này vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về ủy quyền tham gia tố tụng: Bị đơn Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B ủy quyền cho ông Huỳnh Hải C theo Văn bản ủy quyền số 1873/VPĐKĐĐ-HCTC ngày 10/8/2023. Thủ tục ủy quyền trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ông Huỳnh Hải C tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo nội dung văn bản ủy quyền.

[4] Về việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chi nhánh Văn phòng Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt căn cứ vào Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự tiếp tục xét xử vụ án.

[5] Về thời hiệu khởi kiện: Căn cứ Điều 429 Bộ luật dân sự thì yêu cầu của bà H vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

[6] Về pháp luật áp dụng để giải quyết tranh chấp:

Bà H và Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B ký Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn vào ngày 01/7/2020 và bị xử lý kỷ luật Buộc thôi việc theo Quyết định buộc thôi việc số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022, nên áp dụng Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 và Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức để giải quyết tranh chấp.

[7] Về thẩm quyền ban hành quyết định: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B (Ban hành kèm theo Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 26/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh B) và khoản 2 Điều 31 Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 thì Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B tiến hành xử lý kỷ luật đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý và ban hành Quyết định số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022 là đúng thẩm quyền.

[8]. Về nội dung: Xét tính hợp pháp và căn cứ của Quyết định bị khởi kiện.

[8.1]. Về trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật:

Ngày 21/02/2022 Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận ban hành Bản án số 21/2022/HS-ST. Ngày 22/4/2022, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B ban hành Giấy mời số 133A/GM-VPĐKĐĐ về việc mời bà H có mặt vào hồi 8 giờ 00 phút, ngày 28/4/2022 để họp xem xét, áp dụng hình thức kỷ luật đối với viên chức của Chi nhánh Văn phòng Đ có sai phạm liên quan đến việc

cung cấp thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính trong lĩnh vực đất đai, nhưng sau đó không tiến hành cuộc họp.

Ngày 18/4/2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B lập biên bản họp Tập thể lãnh đạo họp xem xét kỷ luật viên chức, người lao động tại Chi nhánh Văn phòng Đ gồm có ông Nguyễn Minh Q, Giám đốc, chủ trì; Ông Phan Công T, Phó Giám đốc; Ông Hồ Thiện T1, Phó Giám đốc và bà Tô Thị T2, trưởng phòng hành chính tổng hợp, thư ký ghi biên bản với nội dung cuộc họp là xem xét, đánh giá mức độ vi phạm để thống nhất hình thức kỷ luật viên chức, người lao động tại Chi nhánh Văn phòng Đ liên quan đến nội dung Bản án số 21/2022/HSST ngày 21/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết và thống nhất về mức độ vi phạm hình thức kỷ luật đồng chí Lê Thị Thanh H như sau: Căn cứ Bản án số 21/2022/HS-ST ngày 21/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, tuyên bố xử phạt bà Lê Thị Thanh H 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/02/2022), cấm đảm nhận công việc có liên quan đến lĩnh vực cung cấp thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính trong lĩnh vực đất đai thời hạn 01 năm.

Về chính quyền: Áp dụng hình thức kỷ luật Buộc thôi việc theo quy định tại theo khoản 2, Điều 19, Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức.

Ngoài ra tại biên bản họp Tập thể lãnh đạo họp xem xét kỷ luật viên chức, người lao động ngày 18/4/2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B còn xem xét đối với cá nhân ông Nguyễn Hồ L1 là nhân viên lao động hợp đồng không thời hạn và áp dụng hình thức kỷ luật xa thải người lao động theo khoản 2, Điều 125 của Luật lao động.

Căn cứ Biên bản cuộc họp Tập thể lãnh đạo ngày 18/4/2022, đến ngày 19/8/2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B, ban hành Quyết định buộc thôi việc số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022 đối với bà H.

Căn cứ vào Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức:

Điều 2 quy định “Mỗi hành vi vi phạm chỉ bị xử lý một lần bằng một hình thức kỷ luật”.

Điều 5 quy định “Thời hiệu, thời hạn xử lý kỷ luật đối với viên chức thực hiện theo Điều 53 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức”.

Khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức quy định sửa đổi, bổ sung Điều 53 như sau: “Thời hạn xử lý kỷ luật đối với viên chức là khoảng thời gian từ khi phát hiện hành vi vi phạm của viên chức đến khi có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền.

Thời hạn xử lý kỷ luật không quá 90 ngày; trường hợp vụ việc có tình tiết phức tạp cần có thời gian thanh tra, kiểm tra để xác minh làm rõ thêm thì thời hạn xử lý kỷ luật có thể kéo dài nhưng không quá 150 ngày”.

Điều 32 quy định việc xử lý kỷ luật đối với viên chức được thực hiện theo các bước sau đây:

1. Tổ chức họp kiểm điểm;
2. Thành lập Hội đồng kỷ luật;
3. Cấp có thẩm quyền ra quyết định xử lý kỷ luật.

Điều 33 quy định Tổ chức họp kiểm điểm viên chức:

“b) Đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quản lý viên chức chịu trách nhiệm tổ chức cuộc họp kỷ luật; thành phần tham dự cuộc họp thực hiện theo khoản 2 Điều này.

2. Thành phần tham dự cuộc họp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này được quy định như sau:

a) Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi viên chức công tác là đơn vị cấu thành thì thành phần dự họp là toàn thể viên chức của đơn vị cấu thành và đại diện lãnh đạo, cấp ủy, công đoàn của đơn vị;

3. Việc tổ chức cuộc họp kiểm điểm được tiến hành như sau:

b) Người có hành vi vi phạm trình bày bản kiểm điểm, trong đó nêu rõ hành vi vi phạm và tự nhận hình thức kỷ luật.

4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc họp kiểm điểm, người chủ trì cuộc họp có trách nhiệm gửi báo cáo và biên bản cuộc họp kiểm điểm đến cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật”.

Điều 34 quy định Hội đồng kỷ luật viên chức: “2. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng kỷ luật

a) Hội đồng kỷ luật họp khi có đủ 03 thành viên trở lên tham dự, trong đó phải có Chủ tịch Hội đồng và Thư ký Hội đồng.

c) Việc họp Hội đồng kỷ luật phải được lập thành biên bản, trong đó thể hiện rõ ý kiến của các thành viên dự họp và kết quả bỏ phiếu kiến nghị hình thức kỷ luật”.

Điều 35 quy định Thành phần Hội đồng kỷ luật viên chức: “2. Đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý và đơn vị sự nghiệp công lập quản lý viên chức có đơn vị cấu thành, Hội đồng kỷ luật có 05 thành viên, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quản lý viên chức hoặc được phân cấp quản lý viên chức;

b) 01 Ủy viên Hội đồng là người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu đơn vị trực tiếp sử dụng viên chức;

c) 01 Ủy viên Hội đồng là đại diện cấp ủy của đơn vị trực tiếp sử dụng viên chức;

d) 01 Ủy viên Hội đồng là đại diện Ban chấp hành công đoàn của đơn vị sự nghiệp công lập quản lý viên chức hoặc đơn vị được phân cấp quản lý viên chức;

đ) 01 Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng là người đại diện cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ của đơn vị sự nghiệp công lập quản lý viên chức”.

Điều 36 quy định Tổ chức họp Hội đồng kỷ luật viên chức:

“1. Chuẩn bị họp

a) Chậm nhất là 07 ngày làm việc trước ngày tổ chức cuộc họp của Hội đồng kỷ luật, giấy triệu tập họp phải được gửi tới viên chức có hành vi vi phạm. Viên chức có hành vi vi phạm vắng mặt phải có lý do chính đáng.

d) Hồ sơ xử lý kỷ luật trình Hội đồng kỷ luật gồm: bản tự kiểm điểm, trích ngang sơ yếu lý lịch của viên chức có hành vi vi phạm, biên bản cuộc họp kiểm điểm viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng viên chức và các tài liệu khác có liên quan.

2. Trình tự họp

c) Viên chức có hành vi vi phạm pháp luật đọc bản tự kiểm điểm.

e) Viên chức có hành vi vi phạm phát biểu ý kiến; nếu viên chức có hành vi vi phạm không phát biểu ý kiến hoặc vắng mặt thì Hội đồng kỷ luật tiến hành các trình tự còn lại của cuộc họp quy định tại khoản này.

g) Hội đồng kỷ luật bỏ phiếu về việc có kỷ luật hay không kỷ luật; trường hợp đa số phiếu kiến nghị kỷ luật thì bỏ phiếu về việc áp dụng hình thức kỷ luật; việc bỏ phiếu được tiến hành bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương pháp tích phiếu.

h) Chủ tịch Hội đồng kỷ luật công bố kết quả bỏ phiếu kín và thông qua biên bản cuộc họp”.

Điều 37 quy định Quyết định kỷ luật viên chức:

“1. Trình tự ra quyết định kỷ luật

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc cuộc họp, Hội đồng kỷ luật phải có kiến nghị việc xử lý kỷ luật bằng văn bản kèm theo biên bản họp Hội đồng kỷ luật và hồ sơ xử lý kỷ luật gửi cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản kiến nghị của Hội đồng kỷ luật trong trường hợp thành lập Hội đồng kỷ luật hoặc biên bản cuộc họp kiểm điểm của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong trường hợp không thành lập Hội đồng kỷ luật hoặc văn bản đề xuất của cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ của cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật, cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật ra quyết định kỷ luật hoặc kết luận viên chức không vi phạm”.

Xét trước khi ban hành Quyết định buộc thôi việc số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B đã thực hiện các trình tự thủ tục gồm: Lập biên bản họp kiểm điểm, xử lý lại trách nhiệm cá nhân có sai phạm theo Kết luận số 1696/KL-UBND ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh đối với bà H. Ngày 25/10/2019 Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B ban hành Quyết định số 489/QĐ-VPĐKĐĐ về việc kỷ luật khiển trách đối với bà H. Tuy nhiên sau khi có Bản án số 21/2022/HS-ST ngày 21/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, thì Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B lại tiếp tục xem xét kỷ luật bà H, cụ thể ngày 22/4/2022 Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B ban hành Giấy mời số 133A/GM-VPĐKĐĐ về việc mời bà H có mặt vào hồi 8 giờ 00 phút, ngày 28/4/2022 để họp xem xét, áp dụng hình thức kỷ luật đối với việc chức của Chi nhánh Văn phòng Đ có sai phạm liên quan đến việc cung cấp thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính trong lĩnh vực đất đai, nhưng không tổ chức cuộc họp.

Ngày 18/4/2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B tổ chức cuộc họp và lập biên bản về việc Tập thể lãnh đạo họp xem xét kỷ luật viên chức, người lao động tại Chi nhánh Văn phòng Đ, đến ngày 19/8/2022, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B, ban hành Quyết định buộc thôi việc số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022, đối với bà H.

Việc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B, tổ chức Thành phần Hội đồng kỷ luật viên chức và người lao động trong cùng 01 cuộc họp là không đúng theo quy định pháp luật, vì trình tự, thủ tục cũng như thành phần Hội đồng kỷ luật viên chức và người lao động được quy định theo 02 văn bản pháp luật khác nhau, đối với viên chức được quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức, còn việc xử lý kỷ luật người lao động thì được điều chỉnh bởi Luật lao động.

Xét cùng 01 hành vi mà bà H lại bị xử lý bằng 02 hình thức kỷ luật khác nhau, thời hạn xử lý kỷ luật quá 150 ngày, không có quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật, không gửi giấy triệu tập cho viên chức có hành vi vi phạm trước khi Hội đồng họp kỷ luật 07 ngày, không có mặt người xử lý kỷ luật, thành phần tham gia họp Hội đồng kỷ luật không đầy đủ 05 người, trong đó không có đại diện cấp ủy của đơn vị trực tiếp sử dụng viên chức, không có đại diện Ban chấp hành công đoàn, biên bản họp Hội đồng kỷ luật không thể hiện từng hành vi vi phạm, hồ sơ xử lý kỷ luật chưa có bản tự kiểm điểm, chưa có trích ngang sơ yếu lý lịch của viên chức có hành vi vi phạm, thời gian tổ chức cuộc họp kiểm điểm cũng như thời gian ban hành quyết định xử lý kỷ luật là quá 05 ngày theo quy định tại các Điều 2, 5, 32, 33, 34, 35, 36, 37 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức nên việc bà H cho rằng quyết định xử lý kỷ luật đối với bà có vi phạm về trình tự, thủ tục cũng như vi phạm về thời hạn là có căn cứ.

[7.2]. Về hình thức xử lý kỷ luật:

Bà H cho rằng Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B, đưa ra lý do bà H có vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kết luận số 1696/KL-UBND ngày 16/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh, Kết luận thanh tra công tác quản lý Nhà nước về quản lý đất đai, quy hoạch đô thị tại địa bàn thành phố P và theo Bản án số 21/2022/HSST ngày 21/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết. Qua đó áp dụng hình thức kỷ luật Buộc thôi việc nhưng không chứng minh được bà H có hành vi vi phạm lần đầu, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng, không áp dụng đúng hình phạt bổ sung theo Bản án số 21/2022/HSST ngày 21/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết mà xử lý kỷ luật bà H theo quy định tại khoản 2, Điều 19, Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức là không có cơ sở.

Điều 6 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức quy định:

“c) Vi phạm gây hậu quả rất nghiêm trọng là vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại rất lớn, phạm vi tác động đến toàn xã hội, gây dư luận rất bức xúc trong cán

bộ, công chức, viên chức và nhân dân, làm mất uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác.

d) Vi phạm gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng là vi phạm có tính chất, mức độ, tác hại đặc biệt lớn, phạm vi tác động sâu rộng đến toàn xã hội, gây dư luận đặc biệt bức xúc trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, làm mất uy tín của cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác”.

Theo khoản 3, Mục II tại Kết luận số 1696/KL-UBND ngày 16/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh, Kết luận thanh tra về công tác quản lý Nhà nước về quản lý đất đai, quy hoạch đô thị tại địa bàn **thành phố P**, có ghi “... Các cá nhân lợi dụng việc cơ quan có thẩm quyền cho tách thửa đất ở, trên diện tích được chuyển mục đích sử dụng đất trái quy định, phân lô bán nền đất ... gây bức xúc trong dư luận”, trong kết luận xác định các cá nhân gây bức xúc trong dư luận, chứ không xác định các cá nhân có hành vi vi phạm lần đầu, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng và tại Văn bản số 638/VPĐKĐĐ-HCTC ngày 27/3/2023 của **Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B** cũng chỉ xác định hành vi của bà **H** gây bức xúc trong dư luận, tức là chỉ gây hậu quả rất nghiêm trọng, chứ không phải gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức.

Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức quy định hình thức kỷ luật buộc thôi việc áp dụng đối với viên chức có hành vi vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau đây: “Có hành vi vi phạm lần đầu, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 16 Nghị định này”.

Tại phiên tòa đại diện **Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B** xác định hành vi bà **H** vi phạm theo quy định tại khoản 8 Điều 16 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể: “Vi phạm quy định của pháp luật về: đầu tư, xây dựng; đất đai, tài nguyên môi trường; tài chính, kế toán, ngân hàng; quản lý, sử dụng tài sản công trong quá trình hoạt động nghề nghiệp”.

Tuy nhiên theo Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn ngày 01/7/2020 thì bà **H** có nhiệm vụ: “Quản lý lưu trữ hồ sơ địa chính, chính lý biến động đất đai, lập hồ sơ địa chính. Thực hiện công tác giao dịch bảo đảm về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất. Vận hành cơ sở dữ liệu đất đai. Thống kê đất đai. Thực hiện công tác Quản trị mạng. Tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ”, vì vậy ý kiến của **Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B** xác định bà **H** vi phạm theo quy định tại khoản 8 Điều 16 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức, để buộc bà **H** thôi việc là không đúng quy định pháp luật.

Tại Bản án số 21/2022/HS-ST ngày 21/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, có hình phạt bổ sung: “Cấm bị cáo **Lê Thị Thanh H** làm các công việc có liên quan đến lĩnh vực đất đai cung cấp thông tin xác định nghĩa vụ tài chính trong lĩnh vực đất đai thời gian 01 năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật”.

Sau khi có bản án, Chi nhánh Văn phòng Đ có Quyết định số 02/QĐ-CN.VPĐKĐĐPT ngày 08/4/2022, Về việc phân công nhiệm vụ cho viên chức, người lao động qua đó bà H được phân công nhiệm vụ: “Sao tách hồ sơ sau khi viên chức văn thư đóng dấu, vào sổ chuyển thông tin, tiếp nhận đối chiếu biên lai; Scan quét hồ sơ, lập danh sách cấp GCN, cấp đổi, đổi lại ... để chuyển Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh”. Như vậy, việc làm của bà H không liên quan đến biện pháp bổ sung của toà án là cấm đảm nhận công việc có liên quan đến lĩnh vực cung cấp thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính trong lĩnh vực đất đai, nên Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B căn cứ Bản án số 21/2022/HS-ST ngày 21/02/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết để buộc bà H thôi việc là không đúng pháp luật. Điều 29. Luật viên chức quy định:

“1. Đơn vị sự nghiệp công lập được đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc với viên chức trong các trường hợp sau:

b) Viên chức bị buộc thôi việc theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 57 của Luật này;

2. Khi đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập phải báo cho viên chức biết trước ít nhất 45 ngày đối với hợp đồng làm việc không xác định thời hạn hoặc ít nhất 30 ngày đối với hợp đồng làm việc xác định thời hạn”.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, xét Quyết định buộc thôi việc số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B là không đúng quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử huỷ Quyết định buộc thôi việc số 164/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 19/8/2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B và buộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B nhận bà H trở lại làm việc là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[8] Về yêu cầu bồi thường tiền lương từ ngày 19/8/2022 cho đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 14/9/2023 và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:

Điều 12 Luật viên chức quy định về tiền lương và các chế độ liên quan đến tiền lương: “1. Được trả lương tương xứng với vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, chức vụ quản lý và kết quả thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ được giao; được hưởng phụ cấp và chính sách ưu đãi.

2. Được hưởng tiền làm thêm giờ, tiền làm đêm, công tác phí và chế độ khác theo quy định của pháp luật và quy chế của đơn vị sự nghiệp công lập”.

Theo Quyết định về việc tuyển dụng viên chức số 710/QĐ-VPĐKĐĐ ngày 15/12/2020 và Bảng thanh toán tiền lương tháng 8/2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B thể hiện: Bà Lê Thị Thanh H; viên chức; hệ số lương 3,33; cộng hệ số 3,33; thành tiền 4.961.700 đồng; tổng cộng TL&BHXH được hưởng 4.961.700 đồng; Các khoản trừ vào lương + PCCV + PCVK: gồm BHXH (8%) 396.939 đồng; BHYT (1,5%) 74.426 đồng; BHTN (1%) 49.617 đồng; tổng số tiền lương còn được nhận 4.440.721 đồng.

Tại phiên toà bà H yêu cầu tính đúng 12 tháng, nên Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B phải trả cho bà H như sau: 12 tháng x 4.440.721 đồng/tháng = 53.288.544 đồng và phải đóng các khoản tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà H theo quy định.

[9] Ý kiến của Kiểm sát viên về thủ tục tố tụng và nội dung giải quyết vụ án là phù hợp với quy định pháp luật.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị đơn phải nộp án phí và các đương sự có quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

- khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Các Điều 2, 5, 6, 16, 32, 33, 34, 35, 36, 37 và Điều 53 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Các Điều 12, Điều 29, Điều 53 của Luật viên chức năm 2010.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

1. Tuyên xử:

1.1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện “Tranh chấp về xử lý kỷ luật theo hình thức buộc thôi việc” của bà Lê Thị Thanh H đối với Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B.

1.2. Xác định Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật đối với bà Lê Thị Thanh H

1.3. Huỷ Quyết định buộc thôi việc số 164/QĐ-VPĐKKĐĐ ngày 19/8/2022 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B đối với bà Lê Thị Thanh H, bằng hình thức Buộc thôi việc và tiếp nhận bà Lê Thị Thanh H trở lại làm việc.

1.4. Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Thanh H các khoản tiền sau:

- Trả tiền lương cho bà H trong những ngày không làm việc từ ngày 19/8/2022 đến ngày 14/9/2023, số tiền là 53.288.544 đồng.

- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà H kể từ ngày 19/8/2022 với mức lương 4.961.700 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B phải chịu án phí lao động sơ thẩm số tiền là 1.588.657 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/9/2023) Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B, bà Lê Thị Thanh H có quyền kháng cáo. Chi nhánh Văn phòng Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Nơi nhận:**

- Các đương sự

- Viện kiểm sát nhân dân Phan Thiết

- Thi hành án dân sự Phan Thiết

- Lưu

T.M-HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN LƯU TRIỀU

